

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN
THANH SƠN**

TỈNH PHÚ THỌ

Bản án số: 29 /2017/HS - ST

Ngày: 29/6/2017.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN - TỈNH PHÚ THỌ.

với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông Nguyễn Khắc Vĩnh

Các Hội thẩm nhân dân : - Bà Nguyễn Thị Tâm.

- Ông Bùi Đức Quảng.

Thư kí Toà án ghi biên bản phiên toà : Ông Lê Tuấn Linh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thanh Sơn - tỉnh Phú Thọ

Đại diện VKSND huyện Thanh Sơn - tỉnh Phú Thọ tham ra phiên toà: Ông Lương Ngọc Lâm - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 29/6/2017 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Sơn - tỉnh Phú Thọ, Toà án nhân dân huyện Thanh Sơn đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2017/HS-ST ngày 01/6/2017, đối với các bị cáo :

1. Họ và tên: Khổng Trường G - Sinh ngày 15/8/1994;

- Tên gọi khác: Không.

- Nơi ĐKNKTT - Chỗ ở hiện nay: khu Dộc Cày, xã T K, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo : không

- Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

- Bố: Khổng Văn Sinh, Sinh năm: 1970;

- Mẹ: Đặng Thị Ngọc, Sinh năm: 1972;

Bố, mẹ hiện ở xã T K, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

- Vợ, con: Chưa có.

- Anh chị em: Bị cáo có 03 chị em, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2003, bị cáo là thứ hai.

- Tiền án: 01 tiền án. Bản án số 11/HSST ngày 29/3/2012 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xử phạt G 04 năm 06 tháng tù về tội: “Cướp tài sản” và 01 năm 03 tháng về tội: “Trộm cắp tài sản”. Buộc G phải chấp hành chung cho cả hai tội là 05 năm 09 tháng tù, ngày 06/10/2015 chấp hành xong hình phạt tự trở về địa phương.

- Tiền sự: không.

Bị cáo bị Công an thành phố Hòa Bình bắt tạm giữ ngày 25/02/2017, ngày 06/3/2017 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang thi hành lệnh tạm giam tại Trại giam công an tỉnh Hòa Bình. (Có mặt).

2. Họ và tên: Phạm Văn K - Sinh ngày 21/8/1995;

- Tên gọi khác: Không.

- Nơi ĐKNKTT - Chỗ ở hiện nay: khu 5, xã B Y, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo : không

- Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

- Bố: Phạm Văn Công, Sinh năm: 1972; Hiện ở xã Lương Nha, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

- Mẹ: Nguyễn Thị Huệ, Sinh năm: 1963; Hiện ở xã Bảo Yên, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Vợ, con: Chưa có.

- Anh chị em: Bị cáo có 02 anh em, lớn sinh năm 1993, bị cáo là nhỏ nhất.

- Tiền án: 01 tiền án. Bản án số 11/HSST ngày 29/3/2012 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xử phạt K 05 năm tù về tội: “Cướp tài sản” và 01 năm 03 tháng về tội: “Trộm cắp tài sản”. Buộc K phải chấp hành chung cho cả hai tội là 06 năm 03 tháng tù. Ngày 17/6/2016 chấp hành xong hình phạt tự trở về địa phương.

- Tiền sự: không.

Bị cáo bị Công an thành phố Hòa Bình bắt tạm giữ từ ngày 02/03/2017 đến ngày 06/3/2017 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang thi hành lệnh tạm giam tại Trại giam công an tỉnh Hòa Bình.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên toà).

- **Người bị hại:** Cháu Nguyễn Khánh L - Sinh năm 2012.

Người đại diện: Chị Khuất Thị Y - Sinh năm 1987.

Đều trú tại: xóm Đồi, xã L N, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Bà Đinh Thị H, Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Không Văn S - Sinh năm 1970.

Địa chỉ: xóm Dộc Cày, xã T K, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

2. Anh Phùng Nghĩa T - Sinh năm 1994.

Địa chỉ: chợ Nhông, xã P S, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.

Nội dung vụ án

Bị cáo Không Trường G và Phạm Văn K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 10/02/2017 Không Trường G, cùng Phạm Văn K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, BKS: 19C1- 230.53 đi lên thành phố Hòa Bình để đòi nợ cho K, khi lên đến Hòa Bình không đòi được nợ G và K đi về. Trên đường đi đến Quảng Trường thành phố Hòa Bình do hết tiền tiêu sài nên G và K bàn nhau đi cướp tài sản để tiêu sài. G và K điều khiển xe mô tô đi vũng quanh khu vực Quảng Trường thì phát hiện có hai người phụ nữ đi xe đạp điện tay cầm điện thoại đi động nên G và K cùng nhau xuống chặn xe, có lời nói đe dọa để lấy được 02 chiếc điện thoại di động Iphone sau đó đi về huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Đến khoảng 19 giờ do vẫn muốn cướp tài sản nên G điều khiển xe mô tô BKS: 19C1-230.53 tới nhà K để cùng đi lên tỉnh Hòa Bình. Đến khoảng 20 giờ 30 K điều khiển xe chở G đi qua hiệu gội đầu của chị Khuất Thị Y, sinh năm 1987 thuộc xóm Đồi xã L N, huyện Thanh Sơn. Lúc này chị Y đang gội đầu cho chị Ngô Thị T, sinh năm 1969, TT: xóm Vũ, xã L N, huyện Thanh Sơn. Quan sát thấy có cháu Nguyễn Khánh L, sinh năm 2012 đang ngồi trên chiếc ghế làm tóc ở cửa quán trên tay đang cầm 01 chiếc điện thoại nhón hiệu OPPO, K điều khiển xe qua quán cắt tóc gội đầu khoảng 15m về hướng tỉnh Hòa Bình rồi dừng xe. G xuống xe đi bộ vào quán đến vị trí cháu L ngồi dùng tay phải giật chiếc điện thoại cháu L đang cầm trên tay rồi chạy ra đường lên xe K đang đợi sẵn và bỏ chạy về hướng tỉnh Hòa Bình. Đến ngày 14/02/2017, G điều khiển xe mô tô xuống khu vực chợ Nhụng

thuộc xã P S, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội bán chiếc điện thoại OPPO cướp giật được tại cửa hàng sửa chữa điện thoại của anh Phùng Nghĩa T với giá 3.200.000đ sau đó tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 14/02/2017, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Sơn ra quyết định trưng cầu định giá tài sản số 05 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Thanh Sơn định giá: 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A1601, màu vàng, đã qua sử dụng. Tại thông báo kết luận định giá tài sản số 05 ngày 15/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thanh Sơn thông báo kết quả định giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A1601, màu vàng, đã qua sử dụng trị giá là: 3.800.000đ.

Ngoài ra, quá trình điều tra Khổng Trường G và Phạm Văn K cũng khai nhận trước đó khoảng 11 giờ ngày 10/02/2017 đã thực hiện hành vi cướp 02 chiếc điện thoại di động tại thành phố Hòa Bình, hiện Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hòa Bình đã khởi tố vụ án, khởi tố vị can và áp dụng biện pháp tạm giam đối với G và K về tội Cướp tài sản theo quy định tại Điều 133 Bộ luật hình sự.

Chiếc máy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A1601, màu vàng, đã qua sử dụng Phùng Nghĩa T, sinh năm 1994, TT: xã P S, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội mua của Khổng Trường G với giá 3.200.000đ. Khi mua T không biết chiếc điện thoại trên là tài sản do phạm tội mà có, vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn không đề cập xử lý là phù hợp. Bản thân T đã tự nguyện giao nộp lại vật chứng cho Cơ quan điều tra và yêu cầu Khổng Trường G phải bồi thường số tiền 3.200.000đ cho T.

Vật chứng của vụ án 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A1601, màu vàng, đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là chị Khuất Thị Y, sau khi nhận lại tài sản chị Y không có đề nghị gì.

Đối với phương tiện gây án: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, BKS: 19C1 – 230.53, chủ sở hữu là ông Khổng Trường S, sinh năm 1970, TT: khu vực Cày, xã T K, huyện Thanh Sơn là bố đẻ của Khổng Trường G. Hiện Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hòa Bình đang tạm giữ.

Đối với: 01 áo khoác nam màu ghi (loại có mũ phía sau); 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 quần bò nam màu xanh; 01 đôi giày da màu đen dây là trang phục Khổng Trường G sử dụng ngày 10/02/2017 cướp giật tài sản tại xã L N, huyện

Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Cơ quan CSĐT – Công an huyện Thanh Sơn chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 27/KSĐT-TA ngày 31/5/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn đã truy tố các bị cáo Khổng Trường G và Phạm Văn K về tội: “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 136 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát huyện Thanh Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

áp dụng: Khoản 1 Điều 136, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g,h khoản 1 Điều 48 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Khổng Trường G từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 25/02/2017.

Xử phạt: Phạm Văn K từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 02/03/2017.

Miễn áp dụng hình phạt bổ xung đối với các bị cáo Khổng Trường G và Phạm Văn K.

Buộc Khổng Trường G phải trả lại cho anh Phùng Nghĩa T số tiền 3.200.000đồng.

Xác nhận CQCSĐT Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại cho chị Khuất Thị Y 01 ĐTDĐ nhón hiệu OPPO, loại A1601 màu vàng, đó qua sử dụng theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 31/3/2017.

Trả lại cho Khổng Trường G 01 áo khoác nam màu ghi (loại cú mũ phía sau); 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 quần bò nam màu xanh; 01 đôi giày da màu đen.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, BKS: 19C1- 230.53 của ông Khổng Trường S. Hiện Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hòa Bình đó thu và trả lại cho ông S nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho cháu L đó phân tích toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo, mức độ nghiêm trọng và tác động ảnh hưởng đến cháu L do vậy đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội đối với trẻ em để xử phạt thật nghiêm đối với các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Nhận xét của hội đồng xét xử

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo Khổng Trường G và Phạm Văn K đều đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không có gì oan sai .

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà hôm nay đều phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/02/2017, Khổng Trường G và Phạm Văn K đã có hành vi cướp giật 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A1601, màu vàng, đã qua sử dụng của chị Khuất Thị Y do cháu Nguyễn Khánh L đang chiếm hữu, sử dụng tại cửa hàng gọi đầu của chị Y ở xóm Đồi, xã L N, huyện Thanh Sơn, trị giá chiếc điện thoại là 3.800.000đ.

Hành vi nêu trên của Khổng Trường G và Phạm Văn K đã phạm tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự.

Tại Khoản 1 Điều 136 - Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm”.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo thật nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm Sát giữ quyền công tố tại phiên tòa về tội danh, áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với các bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét quan điểm của người bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho người bị hại tại phiên tòa hôm nay là phù hợp cần được chấp nhận.

Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt HĐXX xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy rằng: Bị cáo Khổng Trường G và Phạm Văn K đều là người có nhân thân xấu, đều đã có 01 tiền án về tội cướp tài sản và tội trộm cắp tài sản. Tại bản án số 11/HSST ngày 29/3/2012 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xử phạt G 05 năm 09 tháng tù về tội: “Cướp tài sản” và “Trộm cắp tài sản”. xử phạt K 06 năm 03 tháng tù về tội: “Cướp tài sản” và “Trộm cắp tài sản”. Các bị cáo vừa mới chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương nhưng không lấy đó làm bài học cho bản

thân mà lại tái phạm. Cả hai bị cáo đều là những thanh niên tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe mà không chịu chừa làm ăn, chơi bời lêu lổng, thích hưởng thụ trên mồ hôi nước mắt của người khác. Đặc biệt các bị cáo đã lợi dụng sự ngây thơ yếu ớt của trẻ em là cháu L mới có 05 tuổi để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cả hai bị cáo đều phải chịu 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g,h khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Khổng Trường G và Phạm Văn K đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới đủ để các bị cáo cải tạo trở thành người sống có ích cho gia đình và xã hội.

Xét vai trò của từng bị cáo thấy rằng, cả hai bị cáo đều có động cơ, mục đích phạm tội như nhau, tuy nhiên bị cáo G là người trực tiếp thực hiện tội phạm, là người đi tiêu thụ tài sản cướp được và chi tiêu toàn bộ số tiền trên còn bị cáo K là người cảnh giới giúp sức nên bị cáo G phải chịu hình phạt nặng hơn bị cáo K.

Ngoài ra theo quy định tại khoản 5 Điều 136 - Bộ luật hình sự các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấp hành nghề nhất định. Tuy nhiên theo xác minh của cơ quan cảnh sát điều tra thì các bị cáo Khổng Trường G và Phạm Văn K không có tài sản gì đáng giá và công ăn việc làm không ổn định, không giữ chức vụ gì. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại cũng như người đại diện của người bị hại vắng mặt không có lý do tuy nhiên chị Y đã có lời khai tại cơ quan điều tra, chị Y đó nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên chỉ cần xác nhận CQCSĐT Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại cho chị Khuất Thị Y 01 ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO, loại A1601, màu vàng, đó qua sử dụng theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 31/3/2017.

Đối với số tiền Khổng Trường G bán điện thoại cho anh Phùng Nghĩa T với giá 3.200.000đồng bị cáo đã tiêu sai cá nhân hết, nay cần buộc bị cáo G phải trả lại cho anh T là phù hợp

Trả lại cho Khổng Trường G 01 áo khoắc nam màu ghi (loại có mũ phía sau); 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 quần bò nam màu xanh; 01 đôi giày da màu đen đây là trang phục Khổng Trường G sử dụng ngày 10/02/2017 cướp giật tài sản tại xã L N, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, BKS: 19C1-230.53 là tài sản của ông Khổng Trường S(bố đẻ bị cáo G) là phương tiện phạm tội nhưng ông S không biết các bị cáo sử dụng chiếc xe để đi cướp tài sản, (chiếc xe hiện Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hòa Bình đó thu và trả lại cho ông Sinh) nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

Quyết định

1. Tuyên bố các bị cáo Khổng Trường G và Phạm Văn K phạm tội: "Cướp giật tài sản"

áp dụng: Khoản 1 Điều 136; Điểm p Khoản 1 Điều 46, điểm g, điểm h khoản 1 Điều 48 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt Khổng Trường G 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày Công an thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình bắt tạm giữ bị cáo là ngày 25/02/2017.

áp dụng: Khoản 1 Điều 136; Điểm p Khoản 1 Điều 46, điểm g, điểm h khoản 1 Điều 48 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phạm Văn K 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày Công an thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình bắt tạm giữ bị cáo là ngày 02/03/2017.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Khổng Trường G, Phạm Văn K.

áp dụng: khoản 1 Điều 42 - Bộ luật hình sự; Khoản 1, khoản 3 Điều 76- Bộ luật tố tụng hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc Khổng Trường G phải trả lại cho anh Phùng Nghĩa T số tiền 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn) đồng.

Xác nhận CQCSĐT Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại cho chị Khuất Thị Y 01 ĐTDĐ nhón hiệu OPPO, loại A1601 màu vàng, đó qua sử dụng theo biên bản trả lại tài sản ngày 31/3/2017.

Trả lại cho Khổng Trường G 01 áo khoác nam màu ghi (loại có mũ phía sau); 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 quần bò nam màu xanh; 01 đôi giày da màu đen.

áp dụng: khoản 2 Điều 99 - Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Khổng Trường G và Phạm Văn K mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người đại diện của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi họ cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND
- Công an huyện
- THA Hình sự
- Cơ quan THA DS
- UBND nơi các bị cáo cư trú
- Bị cáo
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu HS +VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Khắc Vĩnh